TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 28-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

Tại điểm cầu trung tâm:
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Tuấn Chiến
2. Bà Lê Thùy Vân
- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Kim Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Anh T, sinh ngày 30/4/1986 tại thị xã P, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ 36, khu dân cư T, phường Â, thị xã P, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình L (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1942; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 29/5/2003, Chủ tịch UBND thị xã Phú Thọ ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng thời gian 12 tháng.
- Ngày 26/02/2014, Công an phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.
- Ngày 13/3/2014, Công an phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.
- Ngày 30/9/2014, Công an phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.
- Ngày 15/10/2014, Công an phường Trường Thịnh, thị xã Phú Thọ xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.
- Ngày 17/12/2014, Công an phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ xử phạt 350.000 đồng về hành vi đánh bạc.
- Ngày 28/02/2014, Công an phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

- Ngày 02/8/2016, Công an xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 07/10/2017, Công an huyện Đoan Hùng xử phạt 2.240.000 đồng về các hành vi: Trộm cắp tài sản; Điều khiển xe mô tô không mang theo đăng ký xe; Không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới.

- Tại bản án số 16/2005/HS-ST ngày 28/4/2005, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 36/2007/HS-ST ngày 07/02/2007, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Đã được xóa tích.

- Tại bản án số 318/2008/HS-ST ngày 24/12/2008, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 69/2010/HSST ngày 24/11/2010, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 03 ngày 06/02/2018, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 13/11/2020, chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Bà Hà Thị Lan H - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. Bà Hương có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bị hại:

- Chị Vũ Thị U, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu 02, xã V, huyện Đ, tỉnh P

- Chị Hoàng Kiều A, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu 09, xã T, huyện Đ, tỉnh P

- Chị Vũ Oanh T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 01, xã T, huyện Đ, tỉnh P

Các bị hại đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 19/01/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng nhận được tin báo của Công an xã Yên Kiện, huyện Đoan Hùng về việc đối tượng Phạm Anh T, sinh năm 1986, ở tổ 36 khu dân cư T, phường Â, thị xã P, tỉnh P có hành vi trộm cắp tài sản tại chợ Yên Kiện vào sáng cùng ngày. Đối tượng T đã bị Công an xã Yên Kiện cùng người dân giữ lại. Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, làm rõ hành vi trộm cắp tài sản của T như sau:

Phạm Anh T là người sử dụng trái phép chất ma tuý, không có việc làm ổn định. Khoảng 08 giờ ngày 19/01/2023, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu TAMIS, màu nâu, biển kiểm soát 19N1-2387 của mình từ nhà ở thị xã Phú Thọ lên Đoan Hùng mục đích tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi đi đến chợ Yên Kiện thuộc khu 2 xã Yên Kiện, huyện Đoan Hùng, T điều khiển xe đến bãi đất trống cách chợ khoảng 15m dựng xe tại đó rồi đi vào trong chợ để trộm cắp tài sản. Quan sát thấy chị Vũ Thị U, sinh năm 1977 ở khu 2, xã V, huyện Đ đang đứng mua hàng, trong túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 lắp sim số 0329.223.722 nên T nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng sơ hở của chị U, T dùng tay trái trộm cắp chiếc điện thoại di động đúc vào túi áo khoác ngoài bên trái đang mặc của mình. Ngay sau đó, T tháo vứt bỏ sim của điện thoại rồi tiếp tục đi trộm cắp thì phát hiện trong túi áo khoác bên phải đang mặc của chị Hoàng Kiều A, sinh năm 1995 ở khu 9, xã T, huyện Đ có 01 chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Realme C25Y, lắp sim số 0346.052.042. Lợi dụng sơ hở của chị A, T dùng tay trái lấy trộm chiếc điện thoại này cất vào trong túi áo của mình. T tháo vứt bỏ sim của điện thoại trộm cắp được và tiếp tục đi trộm cắp tài sản. Phát hiện thấy chị Vũ Oanh T, sinh năm 1975 ở khu 1, xã T, huyện Đ đang đi mua hàng, trong túi áo khoác bên trái đang mặc có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y lắp sim số 0378.060.120 nên T đi theo chị T để trộm cắp. Khi chị T đứng lại mua hàng, lợi dụng sơ hở, T dùng tay trái lấy trộm chiếc điện thoại này đúc vào túi áo của mình. Sau đó T tháo sim điện thoại vứt đi. Sau khi trộm cắp được 03 chiếc điện thoại, T đi ra vị trí để xe mô tô của mình. Trên đường đi T nhặt một túi nilon màu đen dưới đất rồi cất 03 chiếc điện thoại vào túi mang ra xe treo ở móc để đồ rồi quay vào chợ để tiếp tục trộm cắp tài sản. Khi đang đi thì phát hiện thấy người phụ nữ khoảng 35 tuổi đi từ hướng quốc lộ 2 vào trong chợ, T đi theo sau đến vị trí người này đứng mua hàng thì dùng tay trái thò vào túi áo khoác của người phụ thấy có tiền nên trộm cắp. Khi vừa lấy được tiền thì người phụ nữ này phát hiện và truy hô. T vứt số tiền vừa trộm cắp được trên tay xuống đất rồi bỏ chạy ra vị trí để xe mô tô của mình thì bị người dân và Công an xã Yên Kiện giữ lại đồng thời báo cáo Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng. Cơ quan điều tra đã thu giữ 03 chiếc điện thoại là vật chứng của vụ án đồng thời yêu cầu định giá xác định trị giá tài sản.

Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng định giá xác định:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 lắp sim 0329223722 trị giá 1.825.000đ (Một triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y dung lượng bộ nhớ 128G lắp sim 0346052042 trị giá 2.525.000đ (Hai triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y dung lượng bộ nhớ 64G lắp sim 0378060120 trị giá 2.225.000đ (Hai triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Sau khi định giá tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho chị U, chị T và chị A.

Đối với người phụ nữ bị T trộm cắp tiền, quá trình điều tra xác định ngay

sau khi phát hiện bị mất trộm, người này hô hoán nên T vứt lại tiền bỏ chạy thì người phụ nữ này nhặt lại tiền rồi về. Cơ quan điều tra xác minh nhưng không xác định được người này là ai, ở đâu và số tiền bị trộm cắp là bao nhiêu. Do vậy trong vụ án này, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi trộm cắp tiền của T.

Như vậy, tổng trị giá 03 chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp được là 6.575.000đ (Sáu triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 17/3/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Phạm Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Anh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại cho chị Vũ Thị U chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu xanh dương đã qua sử dụng, trả lại cho chị Hoàng Kiều A chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y, màu xanh lam, dung lượng bộ nhớ 128GB đã qua sử dụng, trả lại cho chị Vũ Oanh T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y, màu xanh lam, dung lượng bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (Một) xe xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu TAMIS, màu sơn nâu, biển số 19N1-2387, số khung ND71M00602, số máy FMGTA000602, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Anh T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230, màu đen, lắp sim số 0352.229.556, số Sêri1 357318082437331, số Sêri2 357318084437339, đã qua sử dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không phải giải quyết.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự cho bị cáo do thuộc hộ nghèo.

Bị cáo Phạm Anh T không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

Bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Phạm Anh T nhất trí quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 30 phút đến 09 giờ ngày 19/01/2023, tại chợ Yên Kiện thuộc khu 2, xã Yên Kiện, huyện Đoan Hùng, Phạm Anh T trộm cắp 03 chiếc điện thoại di động có tổng trị giá 6.575.000 đồng (Sáu triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), trong đó trộm cắp của chị Vũ Thị U 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 lắp sim 0329223722, trị giá 1.825.000 đồng, trộm cắp của chị Hoàng Kiều A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y lắp sim 0346052042, trị giá 2.525.000 đồng, trộm cắp của chị Vũ Oanh T 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y lắp sim 0378060120, trị giá 2.225.000 đồng.

Hành vi trộm cắp tài sản có tổng trị giá 6.575.000đ (Sáu triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất ổn định tình hình trị an và lo lắng cho người dân. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và bị Tòa án xét xử.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000đ, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt bị cáo hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản mà bị cáo trộm cắp, các bị hại đều đã nhận lại và không yêu cầu bồi thường gì nên không phải giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19N1-2387, bị cáo dùng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản nên sẽ tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230, màu đen, lắp sim số 0352.229.556 thu giữ của bị cáo. Do không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Các điện thoại di động Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại cho các bị hại, cần xác nhận.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ cho bị cáo do thuộc hộ nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phạm Anh T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 19/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (Một) xe xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu TAMIS, màu sơn nâu, biển số 19N1-2387, số khung ND71M00602, số máy FMGTA000602, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Anh T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230, màu đen, lắp sim số 0352.229.556, số Sêri1 357318082437331, số Sêri2 357318084437339, đã qua sử dụng.

- Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại cho chị Vũ Thị U chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu xanh dương đã qua sử dụng, trả lại cho chị Hoàng Kiều A chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y, màu xanh lam, dung lượng bộ nhớ 128GB5 đã qua sử dụng, trả lại cho chị Vũ Oanh T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y, màu xanh lam, dung lượng bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Anh T.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Vũ Thường